TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KON RẪY** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST- DS	*Kon Rẫy, ngày 31 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23/5/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2019/TLST - DS ngày 28/02/2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị K.

Địa chỉ: thôn …, xã T, huyện K, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn:* Bà Lê Thị V.

Địa chỉ: thôn…, xã T, huyện K, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về khoản nợ: Bà Lê Thị V trả cho bà Trần Thị K số tiền 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng), chia làm bốn lần, cụ thể:

Lần 1: trả 5.000.000đ (Năm triệu đồng) vào ngày 25/6/2019.

Lần 2: trả 5.000.000đ (Năm triệu đồng) vào ngày 25/7/2019.

Lần 3: trả 5.000.000đ (Năm triệu đồng) vào ngày 25/8/2019.

Lần 4: trả 4.000.000đ (Năm triệu đồng) vào ngày 25/9/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Trần Thị K cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Lê Thị V chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Lê Thị V phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 475.000đ (Bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Bà Trần Thị K được nhận lại 522.000đ (Năm trăm hai mươi hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí

số AA/2010/0009088 ngày 26/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết được được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Kon Rẫy;
- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS huyện Kon Rẫy;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu HS/VA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Xong